

Số: *237* /STC-KHNS1

Quảng Ninh, ngày *18* tháng 01 năm 2017

HƯỚNG DẪN

Thực hiện khoán kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước (NSNN) cho các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và cho các thôn, khu phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

Thực hiện Nghị quyết số 55/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của Hội đồng nhân dân Tỉnh "Về việc quy định số lượng, chức danh, một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, bản, khu phố; quy định mức khoán kinh phí hoạt động đối với các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và khoán kinh phí hoạt động của các thôn, bản, khu phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh" (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 55);

Được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, Sở Tài chính hướng dẫn thực hiện khoán kinh phí hoạt động từ NSNN cho các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và cho các thôn, bản, khu phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh như sau:

1. Về khoán kinh phí hoạt động đối với các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã:

1.1. Mức khoán kinh phí:

Thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị quyết số 55 của HĐND Tỉnh, cụ thể:

Từ năm 2017, ngoài kinh phí đảm bảo tiền lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo lương (BHXH, YT, CD) theo chế độ quy định và kinh phí hoạt động thường xuyên phân bổ theo định biên hành chính cấp xã quy định tại điểm 9 Mục V Phần thứ hai Nghị quyết số 38/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của HĐND Tỉnh "Quy định về phân cấp nguồn thu, tỷ lệ (%) phân chia giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương; định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương thời kỳ ổn định ngân sách 2017 - 2020", các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã (Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Cựu chiến binh, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh) còn được hỗ trợ kinh phí từ NSNN để tổ chức các hoạt động phong trào, nhiệm vụ đặc thù của tổ chức theo mức khoán:

- Cấp xã hành chính loại I: 100 triệu đồng/xã/năm; đối với xã, phường, thị trấn không có Hội Nông dân: Mức 80 triệu đồng/xã/năm;

- Cấp xã hành chính loại II: 90 triệu đồng/xã/năm; đối với xã, phường, thị trấn không có Hội Nông dân: Mức 72 triệu đồng/xã/năm;

- Cấp xã hành chính loại III: 80 triệu đồng/xã/năm; đối với xã, phường, thị trấn không có Hội Nông dân: Mức 64 triệu đồng/xã/năm.

1.2. Quyết định mức khoán cho từng tổ chức và thực hiện thanh, quyết toán kinh phí khoán:

- Vào thời điểm phân bổ và giao dự toán ngân sách hàng năm, UBND cấp xã căn cứ: Tổng mức kinh phí được khoán quy định nêu trên, nhiệm vụ hoạt động cụ thể của từng tổ chức chính trị - xã hội hàng năm, lấy ý kiến của Thường trực HĐND và Đảng ủy cấp xã quyết định mức khoán kinh phí hoạt động cụ thể cho từng tổ chức chính trị - xã hội cấp xã cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và trong phạm vi tổng kinh phí được khoán.

- Trưởng các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã căn cứ mức kinh phí hoạt động được UBND cấp xã quyết định, tiến hành phân khai cụ thể cho từng nhiệm vụ trong năm gửi bộ phận Tài chính - Kế toán xã/phường/thị trấn để theo dõi và thực hiện cấp phát, thanh quyết toán kinh phí.

- Mức chi cụ thể cho từng nội dung thực hiện theo chế độ chi tiêu tài chính hiện hành và trong phạm vi mức kinh phí được khoán.

- Kết thúc niên độ ngân sách, kinh phí hoạt động theo mức khoán cho các tổ chức chính trị - xã hội không sử dụng hết được bổ sung thu nhập, mua sắm trang thiết bị làm việc, chuyển năm sau để tiếp tục sử dụng cho các hoạt động phong trào, nhiệm vụ đặc thù của tổ chức. Trưởng tổ chức chính trị - xã hội cấp xã thống nhất với cấp phó của tổ chức mình lập Phương án sử dụng kinh phí hoạt động theo mức khoán còn dư cuối năm gửi Bộ phận Tài chính - Kế toán cấp xã để thực hiện và thanh quyết toán.

- Kinh phí chi hoạt động theo mức khoán cho các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã được tổng hợp chung vào quyết toán chi ngân sách cấp xã hàng năm theo quy định của Luật NSNN và các văn hướng dẫn thực hiện Luật.

2. Về khoán kinh phí hoạt động đối với các thôn, bản, khu phố:

2.1. Mức khoán kinh phí:

Thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 55 của HĐND Tỉnh, cụ thể:

- Thôn, khu phố loại I: **35** triệu đồng/năm;
- Thôn, khu phố loại II: **33** triệu đồng/năm;
- Thôn, khu phố loại III: **31** triệu đồng/năm.

2.2. Nội dung chi:

- Kinh phí hoạt động theo mức khoán nêu trên cho các thôn, khu phố để chi cho các hoạt động hàng năm ở thôn, bản, khu phố, bao gồm: Tổ chức các cuộc họp dân (hộ dân); các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, chủ trương, đường lối của Đảng; hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội; hoạt động của các nhà văn hóa thôn, khu phố; thực hiện "*Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*" và các hoạt động khác (thăm hỏi, giúp đỡ đối tượng chính sách, gia đình gặp tai nạn, rủi ro do thiên tai dịch bệnh, hoạt động hòa giải cơ sở ...).

- Nội dung chi cụ thể:

+ Chi tiền chè nước, điện thắp sáng, tài liệu, trang trí, khánh tiết cho các cuộc họp dân (hộ dân), ngày hội toàn dân;

- + Chi mua văn phòng phẩm, hỗ trợ công tác phí cho người hoạt động không chuyên trách ở thôn, bản, khu phố;
- + Chi in ấn, phô tô tài liệu cho hoạt động phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật ở thôn, bản, khu phố;
- + Chi hỗ trợ kinh phí hoạt động cho các tổ chức chính trị - xã hội và xã hội ở thôn, bản, khu phố;
- + Chi duy trì hoạt động thường xuyên (điện nước, dọn dẹp vệ sinh, trông coi, mua sắm, sửa chữa v.v...) nhà văn hóa thôn, bản, khu phố;
- + Chi khác (khen thưởng, thăm hỏi đối tượng chính sách, gia đình gặp tai nạn rủi ro do thiên tai, dịch bệnh; chi mua báo chí, chi hoạt động hòa giải cơ sở v.v...).
- Mức chi cụ thể cho từng nội dung/nhiệm vụ thực hiện theo chế độ chi tiêu tài chính hiện hành và Phương án sử dụng kinh phí hoạt động theo mức khoán của từng thôn, bản, khu phố được UBND cấp xã phê duyệt.

2.3. Phân bổ kinh phí và thực hiện cấp phát, thanh, quyết toán kinh phí:

- Vào thời điểm phân bổ và giao dự toán ngân sách hàng năm, căn cứ mức khoán quy định, các nội dung chi tại Văn bản hướng dẫn này, Trưởng thôn, bản, khu phố xây dựng Phương án sử dụng kinh phí hoạt động theo mức khoán, lấy ý kiến thống nhất của Chi ủy, Trưởng ban Công tác mặt trận và trưởng các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, xã hội ở thôn, bản, khu phố gửi UBND cấp xã để phê duyệt và làm căn cứ thực hiện.
- Trên cơ sở Phương án sử dụng kinh phí hoạt động theo mức khoán được UBND cấp xã phê duyệt, Trưởng thôn, bản, khu phố phân khai nhu cầu sử dụng kinh phí khoán theo tháng hoặc quý gửi Bộ phận Tài chính - Kế toán xã/phường/thị trấn để làm căn cứ tạm cấp kinh phí cho thôn, bản, khu phố thực hiện các nội dung chi theo Phương án đã được phê duyệt. Cuối kỳ, hoàn chỉnh chứng từ chi tiêu chuyển về bộ phận Tài chính xã/phường để thanh toán theo qui định hiện hành.
- Trưởng thôn, bản, khu phố (hoặc phân công cho 1 cán bộ không chuyên trách thôn, bản, khu phố) có trách nhiệm mở sổ sách theo dõi kinh phí được cấp và kinh phí đã sử dụng để làm cơ sở lập Báo cáo quyết toán kinh phí hoạt động theo mức khoán hàng năm với Bộ phận Tài chính - Kế toán xã/phường/thị trấn, đồng thời để thực hiện chế độ công khai theo quy định của pháp luật.
- Kinh phí hoạt động theo mức khoán cuối năm không sử dụng hết, các thôn, bản, khu phố được sử dụng để bổ sung phụ cấp hoạt động cho những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, khu phố, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị cho nhà văn hóa thôn, khu phố, chuyển sang năm sau sử dụng. Trưởng thôn, bản, khu phố lập Phương án kinh phí hoạt động theo mức khoán còn dư cuối năm, lấy ý kiến thống nhất của Chi ủy, Trưởng ban Công tác mặt trận và trưởng các tổ

chức đoàn thể chính trị - xã hội, xã hội ở thôn, bản, khu phố mình để thực hiện, đồng thời gửi cho Bộ phận Tài chính - Kế toán cấp xã để biết và theo dõi.

- Kinh phí chi hỗ trợ hoạt động theo mức khoán cho các thôn, khu phố được tổng hợp chung vào quyết toán chi ngân sách cấp xã hàng năm theo quy định của Luật NSNN và các văn hướng dẫn thực hiện Luật.

UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan chuyên môn cấp huyện có liên quan và UBND cấp xã thực hiện Hướng dẫn này. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị các địa phương, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Tài chính để xem xét hướng dẫn bổ sung./. *q*

Nơi nhận: *tv*

- UBND tỉnh (để BC);
- TT HĐND tỉnh
- UBND các huyện;
- Các Hội: CCB, LHPN, ND, Đoàn TNCSHCM tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Phòng TCKH các huyện;
- Lưu VT, KHNS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Văn Tiêu